

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẠ HOÀ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2024/HSST.

Ngày: 29 - 7-2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ HOÀ, TỈNH PHÚ THỌ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đình Yên

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Ngọc Khương

Ông Vũ Thành Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Chu Văn Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thắm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2024/TLST - HS ngày 21 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2024/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Đèo Văn D; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 29/01/2004 tại huyện P, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: bản Mẩn 2, xã N, huyện P, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Bố đẻ: Đèo Văn T, sinh năm 1979; Mẹ đẻ: Vàng Thị D1, sinh năm 1983; Cả bố và mẹ hiện ở xã N, huyện P, tỉnh Lai Châu; Vợ, con: Chưa có; Anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là thứ hai;

- Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Ngày 01/4/2019 bị Công an phường Q ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính (cảnh cáo) về hành vi trộm cắp tài sản.

+ Ngày 15/4/2019 bị Công an phường Q ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính (cảnh cáo) về hành vi trộm cắp tài sản.

+ Ngày 10/5/2019 bị Công an phường Q ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính (cảnh cáo) về hành vi trộm cắp tài sản.

+ Quyết định số 12 ngày 07/8/2019 của Toà án nhân dân thành phố Lai Châu quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, thời hạn 24 tháng về hành vi trộm cắp tài sản (chấp hành xong ngày 30/8/2021).

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/10/2023, chuyển tạm giam ngày 25/10/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh P.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:*

1. Ông Nguyễn Bình N, sinh năm 1977; Địa chỉ: Tổ C, phường Q, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

2. Ông Nguyễn Cảnh P, sinh năm 1962; Địa chỉ: Tổ E, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

3. Ông Nguyễn Bá T1, sinh năm 1960; Địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu.

4. Anh Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1993; Địa chỉ: Tổ A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

5. Anh Bùi Quang H, sinh năm 1994; Địa chỉ: Khu H, thị trấn H, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

6. Anh Trần Công H1, sinh năm 1999; Địa chỉ: Khu H, thị trấn H, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Vũ Tiến T2, sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn A, xã T, thị xã N, tỉnh Yên Bái.

2. Anh Nhữ Đình T3, sinh năm 1987; Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn Nông Trường L, huyện V, tỉnh Yên Bái.

3. Anh Cao Văn T4, sinh năm 2001; Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái.

4. Anh Nguyễn Đức A, sinh năm 1994; Địa chỉ: Khu E, xã T, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

Những bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện H nhận được hồ sơ tin báo của Công an thị trấn H về việc đêm ngày 18/10/2023, trên địa bàn khu H thị trấn H xảy ra 02 vụ trộm cắp tài sản của gia đình anh Bùi Quang H, sinh năm 1994 bị mất trộm 05 chiếc điện thoại di động và gia đình anh Trần Công H1, sinh năm 1999 bị mất trộm 01 chiếc đồng hồ, 01 con lợn sứ bên trong có khoảng 2.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng, 01 chiếc két sắt bên trong có khoảng 30.000.000 đồng cùng 01 cây vàng.

Sau khi tiếp nhận nguồn tin trên, Cơ quan CSĐT - Công an huyện H đã tiến hành kiểm tra xác minh. Đồng thời, ngày 19/10/2023, Cơ quan điều tra nhận được thông tin của tổ công tác thuộc Phòng CSGT - Công an tỉnh Y về việc trong quá trình làm nhiệm vụ tại đoạn đường Á thuộc thôn P, xã G, thành phố Y, tổ công tác phát hiện đối tượng Đèo Văn D đang điều khiển xe mô tô (không có BKS)

chờ theo 01 chiếc két sắt nhãn hiệu Việt Tiệp màu xanh có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng để kiểm tra. Đèo Văn D khai nhận chiếc két sắt trên là do D trộm cắp tại thị trấn H, huyện H, tỉnh Phú Thọ, D đã giao nộp cho tổ công tác 01 chiếc két sắt nhãn hiệu Việt Tiệp màu xanh cùng số tiền 2.672.000 đồng. Tổ công tác của Phòng CSGT – Công an tỉnh Y đã bàn giao D cho công xã G, thành phố Y xử lý. Cùng ngày, Công an xã G đã bàn giao Dụng cùng tài sản thu giữ cho Cơ quan CSĐT - Công an huyện H. Cơ quan điều tra đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với D. Quá trình thi hành lệnh giữ người thu giữ: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Puls màu vàng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu xám, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS MAX màu vàng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Readmi C30s màu đen, 02 đoạn sắt $\phi 16$, mỗi đoạn dài 40cm. D khai những chiếc điện thoại trên do D trộm cắp tại thị trấn H vào tối ngày 18/10/2023. Ngoài ra D còn giao nộp: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đỏ, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xám đen, 01 ví giả da bên trong có 01 căn cước công dân, 01 đăng ký xe, 01 thẻ ngân hàng, 01 xe máy nhãn hiệu DREAM không có BKS. D khai chiếc điện thoại Iphone 8 Plus màu đỏ là do D trộm cắp được trên địa bàn huyện T, tỉnh Lai Châu, còn các tài sản khác là của D. Cơ quan điều tra cũng đã mời các thành phần liên quan chứng kiến việc mở két sắt, kiểm đếm tài sản bên trong. Kết quả kiểm đếm xác định bên trong két sắt có 28.800.000 đồng với nhiều mệnh giá khác nhau, 03 vòng kiềng màu vàng, 02 nhẫn kim loại màu vàng, 01 dây chuyền kim loại màu vàng dạng mắt xích, 02 giấy đảm bảo vàng của Trung tâm M ngày 19/2/2023 và 20/02/2023.

Tại bản KLĐG tài sản số 44/KL-HĐ ĐGTS ngày 31/10/2023 của Hội đồng định giá huyện Hạ Hoà kết luận:

" - Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C30S màu đen có trị giá 4.000.000 đồng.

- Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng có trị giá 4.000.000 đồng.

- Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7S Plus màu vàng có trị giá 3.500.000 đồng.

- Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu xám đen có trị giá 2.500.000 đồng.

- Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng gold có trị giá 7.000.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản cần định giá là 21.000.000 đồng".

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đỏ, Cơ quan CSĐT – Công an huyện H đã bàn giao cho Cơ quan CSĐT – Công an huyện Tân Uyên để xử lý theo quy định.

Ngày 23/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện H khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị cáo đối với Đèo Văn D về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Ngày 23/10/2023, Cơ quan CSĐT – Công an huyện H trưng cầu giám định 03 vòng kiềng màu vàng, 02 nhẫn kim loại màu vàng, 01 dây chuyền kim loại màu vàng dạng mắt xích để xác định là kim loại gì, khối lượng, hàm lượng. Tại bản Kết luận giám định số 7788 ngày 25/10/2023 của V2 - Bộ C2 kết luận:

“- 02 nhẫn kim loại màu vàng dạng tròn trơn có tổng khối lượng 3,75 gam đều là vàng, hàm lượng trung bình 99,80%.

- 01 vòng kiềng kim loại màu vàng có hoa văn bên trong chứa lớp xi màu nâu, trên vòng có chữ “BTMC” có tổng khối lượng 42,44 gam là vàng, hàm lượng trung bình 99,95%.

- 01 vòng kiềng kim loại màu vàng có hoa văn bên trong chứa lớp xi màu nâu, trên vòng có chữ “Hai Chỉ H.ĐÔ” có tổng khối lượng 29,34 gam là vàng, hàm lượng trung bình 99,87%.

- 01 vòng kiềng kim loại màu vàng có hoa văn bên trong chứa lớp xi màu nâu, trên vòng có số, chữ “2 CHỈ THỨC” có tổng khối lượng 34,09 gam là vàng, hàm lượng trung bình 99,87%.

- 01 dây chuyền kim loại màu vàng chế tác dạng các mắt xích nối với nhau có tổng khối lượng 7,50 gam là vàng, hàm lượng trung bình 99,88%.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 46 ngày 09/11/2023 của Hội đồng định giá huyện H:

“- 02 nhẫn kim loại màu vàng dạng tròn trơn có tổng khối lượng 3,75 gam đều là vàng, hàm lượng trung bình 99,80% tại thời điểm ngày 19/10/2023 có trị giá 5.630.000 đồng.

- 01 vòng kiềng kim loại màu vàng có hoa văn bên trong chứa lớp xi màu nâu, trên vòng có chữ “BTMC” có tổng khối lượng 42,44 gam là vàng, hàm lượng trung bình 99,95% tại thời điểm ngày 19/10/2023 có trị giá 16.890.000 đồng.

- 01 vòng kiềng kim loại màu vàng có hoa văn bên trong chứa lớp xi màu nâu, trên vòng có chữ “Hai Chỉ H.ĐÔ” có tổng khối lượng 29,34 gam là vàng, hàm lượng trung bình 99,87% tại thời điểm ngày 19/10/2023 có trị giá 11.260.000 đồng.

- 01 vòng kiềng kim loại màu vàng có hoa văn bên trong chứa lớp xi màu nâu, trên vòng có số, chữ “2 CHỈ THỨC” có tổng khối lượng 34,09 gam là vàng, hàm lượng trung bình 99,87% tại thời điểm ngày 19/10/2023 có trị giá 11.260.000 đồng.

- 01 dây chuyền kim loại màu vàng chế tác dạng các mắt xích nối với nhau có tổng khối lượng 7,50 gam là vàng, hàm lượng trung bình 99,88% tại thời điểm ngày 19/10/2023 có trị giá 11.260.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản cần định giá là 56.300.000 đồng.

Đối với 01 chiếc két sắt Việt Tiệp, 01 lợn sứ màu vàng, 01 đồng hồ bằng kim loại, mặt đồng hồ có chữ ROLEX, 02 ổ khoá Việt Tiệp. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 51 ngày 27/11/2023, Hội đồng định giá huyện H:

“- 01 chiếc két sắt Việt Tiệp tại thời điểm ngày 19/10/2023 có trị giá 600.000 đồng.

- 01 con lợn sứ màu vàng tại thời điểm ngày 19/10/2023 có trị giá 5.000 đồng.

- 01 đồng hồ bằng kim loại mặt đồng hồ có chữ ROLEX tại thời điểm ngày 19/10/2023 có trị giá 600.000 đồng.

- 02 ổ khoá Việt Tiệp tại thời điểm ngày 19/10/2023 có trị giá 10.000 đồng.

Tổng trị giá đồ vật, tài sản cần định giá ngày 19/10/2023 là 1.215.000 đồng.

Tại Cơ quan CSĐT – Công an huyện H, Đào Văn D khai nhận:

Khoảng 15 giờ ngày 18/10/2023, Đào Văn D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu DREAM không có BKS từ khu Công nghiệp T, huyện T, tỉnh Bắc Ninh để về nhà ở huyện P, tỉnh Lai Châu. Trên đường đi, D nảy sinh ý định trộm cắp tài sản lấy tiền chi tiêu cá nhân. Khoảng hơn 20 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực ngã ba đèn xanh đèn đỏ thuộc khu H thị trấn H, huyện H, tỉnh Phú Thọ, thấy cửa hàng mua bán, sửa chữa máy tính (đối diện cửa hàng Thế giới di động) của anh Trần Công H1 khóa cửa ngoài. D điều khiển xe quay lại, đi qua đường sắt khoảng 100m thì thấy phía bên trái theo hướng đi có cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại của Bùi Quang H cũng đang khóa cửa ngoài nên D dự định sẽ trộm cắp tài sản ở 02 địa điểm trên. Sau đó, D điều khiển xe hướng xuống xã L, vào nhà nghỉ tên “Nhà nghỉ sạch 2” rồi thuê phòng nghỉ. Khoảng gần 12 giờ đêm cùng ngày, D dậy trả phòng, điều khiển xe mô tô đi trộm cắp tài sản ở những địa điểm đã định. Khi đến cửa hàng điện thoại của anh H, D để xe máy bên phía đối diện, đi bộ lại quán. D dùng hai thanh sắt đã chuẩn bị từ trước, một thanh đục vào ổ khóa, thanh còn lại đặt làm điểm tựa rồi bẻ thanh vào ổ khóa. D cầm ổ khóa và hai thanh sắt mang về để ở xe rồi quay lại, kéo mở cửa đi vào trong cửa hàng. Dùng bật đèn flas điện thoại di động của mình, thấy tủ kính bên trong có nhiều điện thoại di động. Dùng lấy 04 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone, 01 chiếc điện thoại Redmi đục vào túi quần đang mặc. Sau khi lục tìm không thấy có tài sản gì khác, D đi ra, khép cửa lại. Sau khi bỏ điện thoại vừa trộm cắp được cùng 02 thanh sắt vào balo, D tiếp tục đi đến cửa hàng mua bán sửa chữa máy tính của anh Trần Công H1. Dùng dựng xe ở bãi đất trống cách đó hai nhà rồi cũng bằng cách thức sử dụng 02 thanh sắt đã chuẩn bị trước phá, mở khoá cửa quán. Dùng vứt ổ khóa vào thùng rác ở cột điện trước cửa quán rồi cất hai thanh sắt vào balo, mở cửa đi vào trong. Thấy có camera quan sát, D rút các ổ điện để tắt. Thấy 01 chiếc đồng hồ đeo tay để ở trên bàn máy tính, D lấy đục vào túi quần. Khi vào buồng ngủ, bật đèn trong phòng lên thì thấy 01 con lợn bằng sứ để trên mặt bàn trang điểm nên D cầm con lợn thả xuống nền làm vỡ ra rồi nhặt tất cả tiền đục vào túi quần. Thấy 01 chiếc két sắt kê gần cửa sổ, D đẩy ra cửa rồi kéo, vắn đến chỗ để xe máy. Dùng vào

quán lấy 01 chiếc ghế gỗ ở bàn trang điểm mang ra để ở cạnh xe, đưa két sắt lên mặt ghế rồi vật ngửa chiếc két sắt đặt nằm ngang trên yên xe. Sau khi bỏ lại ghế tại đó, D một tay cầm lái, một tay giữ chiếc két sắt điều khiển xe đi về hướng tỉnh Yên Bái. Đến khoảng 02 giờ 30 ngày 19/10/2023, khi di chuyển đến thành phố Y thì D bị lực lượng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Y đang làm nhiệm vụ dừng lại để kiểm tra. Biết bị phát hiện, D đã khai báo toàn bộ hành vi vừa trộm cắp tài sản tại huyện H như đã nêu trên.

Quá trình điều tra xác định số tiền trong con lợn mà D trộm cắp được là 1.690.000 đồng. Như vậy, tổng trị giá tài sản mà D chiếm đoạt của anh H là 21.000.000 đồng, của anh H1 là 88.005.000 đồng

Cơ quan CSĐT – Công an huyện H còn làm rõ ngoài 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thị trấn H như trên, trong khoảng thời gian từ tháng 8/2023 đến tháng 10/2023, D còn 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 02 giờ ngày 19/8/2023, D điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA Exciter của mình đi từ huyện P, tỉnh Lai Châu đến thành phố L. Khi đi đến đối diện cổng Nghĩa trang L thuộc phường Q, thành phố L, thấy cửa hàng sửa chữa, mua bán điện thoại của ông Nguyễn Bình N (*Sinh năm 1977 ở tổ C, phường Q, thành phố L*) khóa cửa ngoài nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. D điều khiển xe về nhà ở số nhà H, ngõ A B thuộc tổ C, phường Q, thành phố L để cất xe. Sau đó, D đeo găng tay, cầm theo 01 thanh sắt dài khoảng 30cm, 01 cờ lê rồi đi bộ đến cửa hàng của ông N. Thấy xung quanh không thấy có ai, D sử dụng thanh sắt và cờ lê mang theo phá khóa cửa. Sau khi phá được 02 ổ khóa, D đi sang bên đường đối diện vứt thanh sắt, cờ lê và 01 ổ khóa xuống khe cống thoát nước, 01 ổ khóa cửa còn lại vứt ở bụi cỏ ven đường. Dụng m mở cửa đi vào bên trong quán thấy có 02 chiếc điện thoại di động ở trên bàn, 19 chiếc điện thoại để ở trong tủ kính trưng bày D lấy túi nilon, cho tất cả điện thoại vào túi rồi đi về nhà tại tổ C, phường Q. Đến nhà, D lấy các máy điện thoại vừa trộm cắp ra còn vỏ hộp đem vứt vào thùng rác ở đầu ngõ B, đường B, phường Q. Đến khoảng 05 giờ sáng cùng ngày, D điều khiển xe mô tô mang theo 21 chiếc điện thoại trộm cắp được đi xuống tỉnh Bắc Ninh để tiêu thụ. Trên đường đi D bán một số chiếc điện thoại (không nhớ bán bao nhiêu cái, chủng loại, nhãn hiệu và địa chỉ nơi bán) được số tiền khoảng 6.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng. Có 02 chiếc không bán được nên D đã vứt ở dọc đường trên đường đi (không nhớ là vứt ở địa điểm nào). Khi về đến khu công nghiệp T, D dụng vào một nhà nghỉ ngủ qua đêm. Đến sáng ngày 20/8/2023, D tiếp tục điều khiển xe đi về tỉnh Dục Bình. Khi đến thị trấn C, huyện C, D bán 02 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO cho một cửa hàng điện thoại được 2.000.000 đồng (D không nhớ tên quán, vị trí quán). Sau đó, D đi về huyện T, tỉnh Sơn La ngủ, đến sáng hôm sau tiếp tục đi đến huyện Q, tỉnh Sơn La. Tại đây, D bán 03 chiếc điện thoại cho một quán mua bán điện thoại, trong đó có 02 chiếc nhãn hiệu Samsung, 01 chiếc không nhớ nhãn hiệu với giá 2.800.000

đồng (D không nhớ tên, địa chỉ quán). Toàn bộ số tiền trên D đã chi tiêu cá nhân hết.

Sau khi phát hiện mất tài sản, ông N đã làm đơn trình báo bị mất 26 chiếc điện thoại bao gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu đen 64GB, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng 64GB; 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus 64 GB; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A78; 03 điện thoại di động nhãn hiệu SANSUNG A04S; 04 chiếc điện thoại VSMART star 5; 02 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A54; 03 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57; 02 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A03S; 01 điện thoại di động nhãn hiệu A13; 03 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 921S; 02 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 915S.

Tại bản Kết luận định giá số 39 ngày 13/9/2023, Hội đồng định giá tài sản thành phố L kết luận:

“- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu đen dung lượng 64GB thời điểm ngày 19/8/2023 có trị giá 5.000.000 đồng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng dung lượng 64GB thời điểm ngày 19/8/2023 có trị giá 4.500.000 đồng.

- 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus dung lượng 64 GB thời điểm ngày 19/8/2023 có trị giá 8.000.000 đồng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen dung lượng 128 GB thời điểm ngày 19/8/2023 có trị giá 3.500.000 đồng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A78 thời điểm ngày 19/8/2023 có trị giá 6.100.000 đồng.

- 03 điện thoại di động nhãn hiệu SANSUNG A04S thời điểm ngày 19/8/2023 có trị giá 9.600.000 đồng.

- 04 chiếc điện thoại VSMART star 5 thời điểm ngày 19/8/2023 có trị giá 6.000.000 đồng.

- 02 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A54 thời điểm ngày 19/8/2023 có trị giá 6.000.000 đồng.

- 03 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57 thời điểm ngày 19/8/2023 có trị giá 9.000.000 đồng.

- 02 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A03S thời điểm ngày 19/8/2023 có trị giá 5.000.000 đồng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu A13; 03 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 921S thời điểm ngày 19/8/2023 có trị giá 3.000.000 đồng.

- 03 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 921S thời điểm ngày 19/8/2023 có trị giá 9.600.000 đồng.

- 02 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 915S thời điểm ngày 19/8/2023 có trị giá 3.000.000 đồng.

Tổng cộng: 78.300.000 đồng”.

Quá trình điều tra, ông N khai mới đầu khi phát hiện bị mất tài sản, ông xác định bị mất 26 chiếc điện thoại như đã kê khai ở trên. Tuy nhiên, sau khi kiểm tra lại tài sản, ông khẳng định chỉ bị mất 21 chiếc điện thoại bao gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu đen 64GB, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng 64GB; 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus 64 GB; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A78; 03 điện thoại di động nhãn hiệu SANSUNG A04S; 04 chiếc điện thoại VSMART star 5; 02 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A54; 03 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57; 02 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A03S; 01 điện thoại di động nhãn hiệu A13. Còn 05 chiếc điện thoại VIVO trị giá 12.600.000 đồng vẫn còn tại cửa hàng. Lời khai của ông N phù hợp với lời khai bị cáo Dưng về số lượng điện thoại mà D đã trộm cắp. Như vậy, xác định tổng trị giá các tài sản mà D chiếm đoạt của ông Nghĩa là 65.700.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 02 giờ sáng ngày 28/8/2023, D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter cầm theo cầm theo 01 cờ lê, 01 tua vít đi từ số nhà H ngõ A đường B thuộc tổ C phường Q, TP L đến khu vực ngã ba gần cửa hàng Thế giới di động thuộc phường Đ rồi để xe tại đây. D đi bộ theo đường T tìm tài sản để trộm cắp. Khi đi đến cổng khách sạn P1, thấy đối diện bên đường có cửa hàng điện thoại của anh Đặng Văn C, sinh năm 1977 ở tổ A phường T, thành phố L, (anh C thuê gian phòng trước cửa nhà ông Nguyễn Cảnh P (Sinh năm 1962 trú tại tổ E, phường Đ, thành phố L) khóa cửa ngoài. Đoán cửa hàng không có người trông coi, D đi ra phía sau cửa hàng, trèo lên tường rào nhà bên cạnh, leo lên ban công tầng 2 rồi đi sang ban công quán điện thoại của ông P. D dùng cờ lê đã chuẩn bị từ trước đập vỡ cửa kính, mở cửa đi vào trong rồi dùng đèn Flash của điện thoại soi đường đi xuống tầng một. Tại đây, D lấy được 01 máy tính bảng nhãn hiệu Samsung màu trắng, 01 máy tính bảng nhãn hiệu Apple Ipad màu trắng, 01 điện thoại Samsung có ốp màu đen (Dưng không nhớ nhãn hiệu cụ thể). D cầm theo các tài sản trên đi vào trong nhà, bật điện tiếp tục tìm kiếm tài sản. Khi đi vào phòng ngủ, thấy ở đầu giường có 02 vòng dây bằng kim loại màu trắng, 02 đồng hồ đeo tay (kiểu đồng hồ nữ). Thấy trong tủ quần áo có 01 chiếc ba lô nên D lấy ba lô, cho máy tính, điện thoại vào trong, còn 02 vòng dây kim loại, 02 đồng hồ đút vào trong túi quần. Đi lên phòng ngủ tại tầng hai, thấy 01 hộp nhựa nhỏ màu đỏ, bên trong có túi vải nhỏ màu đỏ, trong túi có 01 hộp nhựa màu cam, trong hộp có 04 chiếc nhẫn tròn bằng kim loại màu vàng nên cầm hộp nhựa đút vào túi quần. Thấy trời đang mưa, D quay xuống tầng một lấy áo mưa ở trên xe máy, mặc vào người, quay lên tầng hai theo lối đi ban đầu thoát ra ngoài về đến nhà. Đến khoảng 4 giờ sáng cùng ngày, D mang theo balo bên trong có hộp đựng nhẫn (bên trong không có nhẫn), 01 máy tính bảng nhãn hiệu Apple ipad vứt vào thùng rác ở đầu ngõ B, đường B (do máy tính có để mật khẩu khóa màn hình) rồi điều khiển xe đi lên tỉnh Điện Biên. Trên đường đi, D bán chiếc

máy tính bảng nhãn hiệu S ở một cửa hàng điện thoại với giá 600.000 đồng (Dụng không nhớ tên và địa chỉ cửa hàng). Còn chiếc điện thoại S1, do chủ cửa hàng điện thoại không mua nên D vứt ở dọc đường đi (không xác định được vị trí vứt). Sau đó, D vào một cửa hàng mua bán vàng (không nhớ địa chỉ) để bán 02 nhẫn màu vàng và 02 vòng dây kim loại màu trắng nhưng chủ cửa hàng không mua nên D đã vứt 02 nhẫn, 02 vòng dây kim loại, 02 đồng hồ đeo tay xuống sông (không xác định được sông nào), còn giữ lại 02 chiếc nhẫn màu vàng. Khoảng 02 ngày sau, D bán 02 chiếc nhẫn này cho một cửa hàng vàng bạc (D không nhớ tên, địa chỉ cửa hàng) ở khu vực huyện M, tỉnh Sơn La với giá 15.870.000 đồng. Số tiền trên D đã chi tiêu cá nhân hết.

Tại bản Kết luận định giá số 39 ngày 13/9/2023, Hội đồng định giá tài sản thành phố L kết luận:

- “- 01 nhẫn vàng 9999 loại 1,5 chỉ có giá 8.415.000 đồng.
 - 03 nhẫn vàng 9999 mỗi nhẫn loại 1 chỉ có giá 16.830.000 đồng.
 - 01 hoa tai vàng 9999 loại 0,5 chỉ có giá 2.805.000 đồng.
 - 01 mặt dây chuyền vàng 9999 loại 0,7 chỉ có giá 3.927.000 đồng.
- Tổng: 31.977.000 đồng.

Từ chối định giá do không có căn cứ, cơ sở để xác định giá trị tài sản đối với các tài sản sau: 01 máy tính bảng Apple iPad 2, 01 máy tính bảng Apple iPad Air, 01 máy Samsung Tab A6, 03 khoá cửa bằng kim loại trên thân có chữ V”.

Đối với chiếc ba lô, áo mưa cùng 01 ô cửa kính bị D phá vỡ. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 71 ngày 29/11/2023, Hội đồng định giá tài sản thành phố L kết luận:

“- 01 ô cửa kính đã bị vỡ vụn, loại dày khoảng 5mm thời điểm ngày 28/8/2023 có trị giá 100.000 đồng.

Từ chối định giá vì không có căn cứ đối với 01 ba lô, 01 áo mưa do không có căn cứ xác định giá trị tài sản”.

Quá trình điều tra, giữa lời khai Đào Văn D và anh C, ông P còn có mâu thuẫn. Ông P khai bị mất 04 nhẫn vàng (01 chiếc loại 1,5 chỉ, 3 chiếc loại 1 chỉ), 01 hoa tai vàng 0,5 chỉ, 01 mặt dây chuyền vàng 0,7 chỉ, ngoài ra không bị mất tài sản nào khác. Dụng khia nhận trộm cắp của ông P: 04 chiếc nhẫn màu vàng, 02 đồng hồ đeo tay, 02 vòng dây kim loại màu trắng. Dụng không thừa nhận trộm cắp 01 hoa tai, 01 mặt dây chuyền như ông P khai. Về phía anh C khai bị mất 01 máy tính bảng Apple iPad 2, 01 máy tính bảng Apple iPad Air, 01 máy Samsung Tab A6 còn D khai trộm cắp của anh C 01 máy tính bảng nhãn hiệu Apple ipad màu trắng, 01 máy tính bảng nhãn hiệu Samsung màu trắng, 01 chiếc điện thoại Samsung. Ngoài lời khai, anh C, ông P không cung cấp được tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh nguồn gốc, số lượng các tài sản bị mất. Do vậy, trong số các tài sản có căn cứ định giá và đã được định giá, chỉ xác định D đã trộm cắp của ông P 04 nhẫn vàng, của anh C 01 máy tính bảng nhãn hiệu Apple ipad màu trắng, 01 máy tính bảng nhãn hiệu Samsung màu trắng. Tổng trị giá tài

sản mà D trộm cắp của ông P là 25.245.000 đồng, tài sản của anh C không xác định được trị giá do không có căn cứ để định giá tài sản.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 01 giờ ngày 11/10/2023, D điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Supper Dream không lắp BKS đi từ thành phố L về nhà. Khi đi đến cầu M, thôn T, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu, D để xe ở ven đường rồi đi bộ hướng về phía chợ M1 để xem nhà nào có sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi thấy quán tạp hóa của gia đình ông Nguyễn Bá T1 (*Sinh năm 1960*) khóa cửa ngoài, đoán không có người bên trong nên D sử dụng 02 thanh kim loại dài khoảng hơn 30cm mang theo phá khóa cửa ngoài. Sau khi phá được cửa, D mang 02 thanh kim loại để ở lan can cầu M Quay lại quán của ông T1, sau khi đi vào bên trong, D bật đèn của điện thoại lục tìm tài sản. Thấy 01 chiếc hòm tôn, mở ra bên trong có nhiều tờ tiền mệnh giá khác nhau, D nhặt các tờ tiền loại polime và tiền mệnh giá 5.000 đồng đút vào túi quần. Thấy ở dưới ngăn bàn có 01 hộp gỗ bị khóa, D bê chiếc hộp gỗ đi ra chỗ để 02 thanh kim loại, dùng thanh kim loại cạy mở ổ khóa. Do bên trong chỉ có 02 quyển sổ nên D vứt tất cả xuống suối chỗ cầu M rồi quay lại quán của ông T1 để tiếp tục lục tìm tài sản. Khi đi lên tầng 02, thấy có 02 phòng ngủ, một phòng có chìa khóa cắm ở ổ khóa, một phòng không có chìa. Dùng mở cửa phòng có chìa khóa cắm sẵn, đi vào trong thì thấy cạnh đầu giường có 01 hộp gỗ, mở ra có nhiều tờ tiền mệnh giá khác nhau. Dùng lấy tất cả tiền đút vào túi quần. Ở trên bàn trang điểm, thấy 01 chiếc đồng hồ đeo tay (kiểu đồng hồ nữ) màu vàng, D lấy đút vào trong túi quần. Trên kệ gỗ gắn trên tường, có 01 chiếc túi xách màu đen, mở túi xách ra thì thấy bên trong có 01 sợi dây kim loại màu vàng, D cầm sợi dây chuyền vào trong túi quần. Sau khi xuống tầng 01, thấy ở trong tủ kính có 01 chiếc đồng hồ màu vàng, D lấy đút vào trong túi quần. Sau khi lục tìm không còn tài sản gì khác, D đi ra khu vực giữa cầu M. Khi lấy một chiếc đồng hồ vừa trộm cắp được ra xem, thấy không hoạt động được nên D vứt xuống suối rồi đi bộ đến khu vực cổng chào đường đi bản Vàng Pheo phía bờ suối. Dùng ngồi ở tả luy âm ven đường đi lên bản Vàng Pheo, lấy toàn bộ tiền vừa trộm cắp được ra kiểm tra rồi chỉ lấy những tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng trở lên, còn những tờ tiền mệnh giá 1000 đồng, 2000 đồng, 5000 đồng Dụng không đếm mà dùng dây chun buộc vào rồi vứt cùng chiếc đồng hồ màu vàng còn lại và 01 chiếc áo phông Dụng đang mặc xuống bờ suối. Sau đó, D điều khiển xe đi lên thành phố L. Khi đến khu vực chợ Đ1, thành phố L, D dừng xe ở ven đường rồi lấy số tiền trộm cắp còn lại ra kiểm đếm thì thấy được khoảng hơn 2.700.000 đồng. Đếm tiền xong, D2 vào một cửa hàng vàng bạc gần khu vực chợ Đ1, lấy sợi dây chuyền trộm cắp được ra bán nhưng do chủ cửa hàng bảo là vàng giả, không mua nên D đã vứt ở ven đường nhưng không nhớ vị trí cụ thể ở đâu. Số tiền trộm cắp được D đã tiêu xài hết.

Cơ quan điều tra – Công an huyện P đã tiến hành truy tìm số tài sản mà D khai đã vứt bỏ ở tả luy âm ven đường đi lên bản Vàng Pheo. Kết quả thu được 101 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, 42 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng, 04 tờ tiền mệnh

giá 1.000 đồng (tổng 593.000 đồng), 01 áo phông dài tay, 01 chiếc đồng hồ có dòng chữ “AMPORIO ARMANI”.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, ông T1 đã làm đơn trình báo. Ông T1 khai gia đình ông bị mất khoảng hơn 3.000.000 đồng để ở hòm tôn và hòm gỗ, 03 chiếc đồng hồ. Ngoài ra không bị mất tài sản nào khác.

Ngày 27/11/2023, Cơ quan CSĐT – Công an huyện P yêu cầu định giá đối với các tài sản gồm: 01 chiếc đồng hồ bằng kim loại màu vàng trên mặt đồng hồ có dòng chữ “AMPORIO ARMANI”, 01 chiếc đồng hồ đeo tay không rõ nhãn hiệu, loại đồng hồ đeo tay của nam giới; 01 chiếc đồng hồ đeo tay không rõ nhãn hiệu loại của nữ giới, 01 sợi dây kim loại màu vàng không rõ nhãn hiệu, kích thước, 01 hộp gỗ hình chữ nhật, 01 ổ khoá nhãn hiệu Việt Tiệp.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 41 ngày 05/12/2023, Hội đồng định giá tài sản huyện P kết luận:

“ – 01 chiếc đồng hồ bằng kim loại màu vàng trên mặt đồng hồ có dòng chữ “AMPORIO ARMANI” tại thời điểm tháng 11/2023 có trị giá 2.500.000 đồng.

- 01 chiếc đồng hồ đeo tay không rõ nhãn hiệu, loại đồng hồ đeo tay của nam giới không xác định được giá trị do không có thông tin, đặc điểm về nhãn hiệu, màu sắc, còn hoạt động hay không.

- 01 chiếc đồng hồ đeo tay không rõ nhãn hiệu, loại đồng hồ đeo tay của nữ giới không xác định được giá trị do không có thông tin, đặc điểm về nhãn hiệu, màu sắc, còn hoạt động hay không.

- 01 dây kim loại màu vàng không xác định được giá trị do không có thông tin về nhãn hiệu.

- 01 hộp gỗ hình chữ nhật không xác định được giá trị do không có thông tin, đặc điểm về nhãn hiệu, kích thước, chất liệu gỗ gì.

- 01 ổ khoá nhãn hiệu Việt Tiệp màu đen không xác định được giá trị do không có thông tin về kích thước, thời gian đã sử dụng của ổ khoá.

Như vậy, xác định tổng trị giá tài sản mà D đã chiếm đoạt của ông T1 là 5.793.000 đồng.

Vụ thứ tư: Ngày 15/10/2023, D điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Supper Dream không lắp BKS đi từ huyện T, tỉnh Sơn La để về nhà. Khoảng 21 giờ cùng ngày, khi đi đến đoạn đường Q (khu vực đối diện Bưu điện huyện T) thuộc tổ dân phố A thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu thì thấy cửa hàng mua bán điện thoại “ĐẠO ĐIỆN THOẠI” của anh Nguyễn Tiến Đ (Sinh năm 1993 trú tại tổ dân phố E, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu) đóng cửa nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Do trên đường còn bật điện sáng, có nhiều người qua lại nên D điều khiển xe lên khu vực cây xăng số 8, dừng xe để chờ đến khi đèn đường tắt sẽ vào quán nhà anh Đ để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 00 giờ ngày 16/10/2023, D điều khiển xe đến cạnh cửa hàng “Thế giới di động”, cách quán anh Đ khoảng 100m rồi dựng xe ở lề đường, mở ba lô lấy 02 thanh kim loại $\phi 16$ dài khoảng 40cm chuẩn bị từ trước, dùng mũ vải đội trùm lên đầu che mặt lại, lấy gang tay đeo vào rồi đi bộ

đến quán của anh Đ. Thấy phía quán B có nhiều người nên D đứng chờ. Đến khoảng 02 giờ cùng ngày, khi mọi người đã đi về hết, D đi lại ngôi nhà bên cạnh, không có người ở (nhà của ông Nguyễn Đình H2, sinh năm 1974). Do nghĩ nhà ông H2 thông với quán của anh Đ nên D sử dụng 02 thanh kim loại cạy, phá khoá cửa nhà ông H2. Sau khi vào trong, thấy không thông với quán của anh Đ nên D quay ra ngoài, đi lại trước cửa quán của anh Đ. Thấy cửa được làm bằng cửa xếp kim loại màu xanh, mở kéo sang hai bên và được khoá bằng 02 khoá kim loại Việt Tiệp màu đen. D dùng 02 thanh kim loại phá được 02 ổ khoá rồi cầm ổ khoá vứt vào thùng rác bên cạnh. Đi vào trong quán, D bật đèn flash của điện thoại lên để soi lục tìm tài sản. Thấy trong tủ kính để sát tường phía bên trái từ cửa vào để nhiều điện thoại. Dùng mở tủ kính, lấy 15 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone, Vivo và OPPO đút vào trong túi áo khoác và túi quần. Sau khi không tìm thấy tài sản nào khác, D đi ra ngoài, khép cửa lại rồi đi ra chỗ để xe, điều khiển xe đi khỏi thị trấn T theo đường Quốc lộ 32 hướng về tỉnh Yên Bái để tìm nơi tiêu thụ tài sản vừa trộm cắp được. Khi đi đến huyện M, D vào cửa hàng mua bán điện thoại di động Thịnh Apple ở bản N, xã P của anh Nguyễn Tiến T5 (*Sinh năm 1998 ở thôn A, xã H, thị xã N, tỉnh Yên Bái*) rồi bán 02 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo (01 chiếc OPPO F9 màu tím đen, 01 chiếc OPPO A5S màu đen xanh) với giá 700.000 đồng. Sau đó, D tiếp tục điều khiển đi đến huyện V, bán cho anh Nhữ Đình T3 (*Sinh năm 1987 ở tổ dân phố A, thị trấn Nông trường L, huyện V*) 01 chiếc OPPO F9 Pro màu đỏ, 01 chiếc OPPO (không nhớ đặc điểm) với giá 1.200.000 đồng. Tiếp đó, D đến cửa hàng mua bán điện thoại của anh Cao Văn T4 (*Sinh năm 2001 ở thôn T, xã Đ, huyện V*) bán cho anh T4 03 chiếc điện thoại (01 chiếc nhãn hiệu Iphone 7 Plus, 01 chiếc Iphone XR, 01 chiếc OPPO A5S) với giá 5.800.000 đồng. Bán xong, D điều khiển xe theo đường quốc lộ hướng xuống huyện H, tỉnh Phú Thọ. Trên đường đi, D vào một cửa hàng mua bán điện thoại (không nhớ tên và địa chỉ quán) bán 05 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO với giá 2.500.000 đồng. Còn 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO màu tím và 01 chiếc Iphone 6 màu xám trắng, khi đến địa phận khu 1 xã L, huyện H, D đã bán cho anh Nguyễn Đức A (*Sinh năm 1994 ở khu E xã T, huyện H*) với giá 400.000 đồng. Đến tối ngày 18/10/2023, khi D từ Bắc Ninh đi lên huyện H rồi thực hiện 02 vụ trộm cắp trên địa phận thị trấn H thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt giữ. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu đỏ còn lại mà D trộm cắp của anh Đ đã bị Cơ quan CSĐT – Công an huyện H thu giữ.

Sau khi mua điện thoại của D, anh T5 đã bán 01 chiếc điện thoại OPPO, anh T3 bán 01 chiếc OPPO, anh T4 đã bán 02 chiếc Iphone cho khách đi đường (không xác định được là ai, ở đâu). Số điện thoại còn lại anh T5, T3, T4, Anh đã giao nộp cho Cơ quan CSĐT- Công an huyện T.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 37 ngày 14/11/2023, Hội đồng định giá tài sản huyện T kết luận:

“- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 màu tím thời điểm tháng 10/2023 có trị giá 1.600.000 đồng.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng thời điểm tháng 10/2023 có trị giá 800.000 đồng.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S màu đen thời điểm tháng 10/2023 có trị giá 1.600.000 đồng.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 màu đỏ thời điểm tháng 10/2023 có trị giá 1.600.000 đồng.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S màu đen thời điểm tháng 10/2023 có trị giá 1.600.000 đồng.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đỏ thời điểm tháng 10/2023 có trị giá 4.000.000 đồng.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR màu đỏ thời điểm tháng 10/2023 có trị giá 6.000.000 đồng.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus màu hồng thời điểm tháng 10/2023 có trị giá 3.800.000 đồng.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y55S màu trắng thời điểm tháng 10/2023 có trị giá 2.500.000 đồng.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 màu đen thời điểm tháng 10/2023 có trị giá 1.600.000 đồng.

- 03 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S màu đen thời điểm tháng 10/2023 có trị giá 4.800.000 đồng.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A7 màu vàng thời điểm tháng 10/2023 có trị giá 1.600.000 đồng.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S màu xanh thời điểm tháng 10/2023 có trị giá 1.600.000 đồng.

Tổng trị giá: 33.100.000 đồng”.

Tại Cơ quan CSĐT, D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Lời khai của D phù hợp với lời khai của bị hại về thời gian, địa điểm, đặc điểm tài sản trộm cắp và các tài liệu chứng cứ khác thu thập trong quá trình điều tra.

Đối với hành vi đập phá vỡ 01 cửa kính của gia đình ông P, do trị giá thiệt hại về tài sản dưới 2 triệu đồng nên Cơ quan điều tra không xử lý D về hành vi “Huỷ hoại tài sản” theo quy định tại Điều 178 BLHS.

Động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo là vì vụ lợi.

Về việc thu giữ và xử lý vật chứng:

- Ngày 07/12/2023, Cơ quan CSĐT – Công an huyện H trả lại cho anh Trần Công H1: 01 kết sắt màu xanh, nhãn hiệu Việt Tiệp, 01 đồng hồ nữ nhãn hiệu ROLEX quai sắt, màu vàng trắng, 02 nhẫn vàng, 03 vòng kiềng vàng, 01 dây chuyền vàng, số tiền 30.490.000 đồng.

- Ngày 07/12/2023, Cơ quan CSĐT – Công an huyện H trả lại cho anh Bùi Quang H: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C30S màu đen, 01 chiếc

điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus màu vàng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu xám đen, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max màu vàng gold.

- Ngày 20/12/2023, Cơ quan CSĐT – Công an huyện P trả lại cho ông Nguyễn Bá T1: 01 chiếc đồng hồ bằng kim loại màu vàng trên mặt có ghi dòng chữ AMPORIO ARMANI cùng số tiền 593.000 đồng.

- Ngày 16/11/2023, Cơ quan CSĐT – Công an huyện T trả lại cho anh Nguyễn Tiến Đ gồm: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F9 màu tím; 01 chiếc điện thoại Iphone 6 màu trắng; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A5S màu đen; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F9 màu đỏ; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A5S màu đen và 01 chiếc điện thoại Iphone 8 plus màu đỏ.

Hiện còn tạm giữ:

- 01 thẻ ngân hàng T8 mang tên Đèo Văn D, 01 ví giả da màu đen, 01 CCCD mang tên Đèo Văn D số 012204005057, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen xám.

- 01 xe máy nhãn hiệu DREAM không có biển kiểm soát cùng 01 đăng ký xe mô tô số A0064B32 mang tên Mạc Đức C1 có biển kiểm soát: 98H2- 6700.

- 02 thanh sắt ϕ 16, mỗi thanh dài 30 cm.

- Tiền ngân hàng N2 đang lưu hành: 982.000 đồng.

- 01 ổ khóa nhãn hiệu Việt Tiệp màu đen, móc khóa hình chữ U bị cong, biến dạng nhẹ, chốt khóa bên trong bị gãy không rời, theo hướng từ trong ra ngoài, khóa có kích thước 6x5,2x2cm.

- 02 ổ khóa nhãn hiệu Việt Tiệp, màu vàng, loại khóa chốt ngang, 02 ổ khóa có cùng kích thước 7,2x4,8x1,8cm, mỗi ổ khóa được khóa vào 02 miếng kim loại, cả 04 miếng kim loại khóa với 02 ổ khóa có cùng kích thước 16x4x0,4 cm và được đục lỗ ở hai đầu.

- 01 đôi găng tay nilon màu trắng.

- 01 áo phông dài tay có cổ màu ghi nhạt - mặt trong cổ áo có ghi số 120 bằng mực xanh.

- 01 thùng giấy carton của hãng O đã được dán kín các mép để niêm phong. Trên 02 (hai) mép thùng dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong đóng hai hình dấu tròn của Công an phường Đ và chữ ký, ghi rõ họ tên của Thân Đức N1, Nguyễn Mạnh T6, Lương Thị T7, Đặng Văn C.

- 01 túi niêm phong ký hiệu: NS1 mã số NS1.2112013, bên trong có đựng 06 (sáu) hộp điện thoại bằng giấy màu trắng có đánh số thứ tự từ 2.1, 2.2, 2.3, 2.4, 2.5, 2.6 là vật chứng của vụ việc trộm cắp tài sản xảy ra ngày 19/8/2023 tại bản N, phường Q, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

- 01 thùng bìa cát tông, có dán kín các mép để niêm phong. Mặt trước thùng bìa cát tông ghi: “Vật chứng vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 19/8/2023 tại bản N, phường Q, thành phố L, tỉnh Lai Châu”. Bên trong thùng có 02 ổ khóa V;

Ngoài ra, trong các lần đi trộm cắp tài sản, D còn sử dụng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter và chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Super Dream (đều không có BKS). D khai 02 chiếc xe trên là của D nhưng đã bán. Tuy nhiên D không nhớ bán cho ai, ở đâu nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Về dân sự: Bị hại là anh Bùi Quang H, Trần Công H1, ông Nguyễn Bá T1 đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu D phải bồi thường khoản tiền nào khác. Ông Nguyễn Cảnh P yêu cầu D phải bồi thường số tiền 32.097.000 đồng trong đó 31.997.000 đồng là trị giá tài sản mà D trộm cắp, 100.000 đồng trị giá cửa kính bị D phá vỡ. Anh Nguyễn Bình N yêu cầu D phải bồi thường số tiền là 65.700.000 đồng là trị giá 21 chiếc điện thoại bị D trộm cắp. Anh Đ yêu cầu D phải bồi thường số tiền 21.700.000 đồng là trị giá của những chiếc điện thoại bị trộm cắp không thu hồi được.

Về phía người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Nhữ Đình T3, Nguyễn Đức A đều yêu cầu D phải bồi hoàn số tiền đã mua điện thoại của D, trong đó của anh T3 là 600.000 đồng, anh A là 400.000 đồng. Còn anh Cao Văn T4, anh Vũ Tiến T2 không yêu cầu, đề nghị gì về dân sự đối với D.

Về điều kiện kinh tế: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng có giá trị.

Tại Cáo trạng số 31/CT- VKSHH ngày 20/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ đã truy tố Đèo Văn D về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm b, g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự (BLHS), Điều 38 BLHS, điểm a khoản 1, 2 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 BLTTHS, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ban hành ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đèo Văn D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt:

- Về hình phạt chính: Xử phạt Đèo Văn D từ 9 (chín) năm 6 (sáu) tháng tù đến 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/10/2023.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu huỷ: 02 thanh sắt ϕ 16, mỗi thanh dài 30 cm; 01 ổ khóa nhãn hiệu Việt Tiệp màu đen, móc khóa hình chữ U bị cong, biến dạng nhẹ, chốt khóa bên trong bị gãy không rời, theo hướng từ trong ra ngoài, khóa có kích thước 6x5,2x2cm; 02 ổ khóa nhãn hiệu Việt Tiệp, màu vàng, loại khóa chốt ngang, 02 ổ khóa có cùng kích thước 7,2x4,8x1,8cm, mỗi ổ khóa được khóa vào

02 miếng kim loại, cả 04 miếng kim loại khóa với 02 ổ khóa có cùng kích thước 16x4x0,4 cm và được đục lỗ ở hai đầu; 01 đôi găng tay nilon màu trắng; 01 áo phông dài tay có cổ màu ghi nhạt - mặt trong cổ áo có ghi số 120 bằng mực xanh; 01 thùng giấy carton của hãng O đã được dán kín các mép để niêm phong. Trên 02 (hai) mép thùng dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong đóng hai hình dấu tròn của Công an phường Đ và chữ ký, ghi rõ họ tên của Thân Đức N1, Nguyễn Mạnh T6, Lương Thị T7, Đặng Văn C; 01 túi niêm phong ký hiệu: NS1 mã số NS1.2112013, bên trong có đựng 06 (sáu) hộp điện thoại bằng giấy màu trắng có đánh số thứ tự từ 2.1, 2.2, 2.3, 2.4, 2.5, 2.6 là vật chứng của vụ việc trộm cắp tài sản xảy ra ngày 19/8/2023 tại bản N, phường Q, thành phố L, tỉnh Lai Châu; 01 thùng bìa cát tông, có dán kín các mép để niêm phong. Mặt trước thùng bìa cát tông ghi: “Vật chứng vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 19/8/2023 tại bản N, phường Q, thành phố L, tỉnh Lai Châu”. Bên trong thùng có 02 ổ khóa Viet-Tiep; + Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 xe máy nhãn hiệu DREAM màu nâu. Lốc máy bên phải có in chữ LONCIN, lốc máy bên trái có in chữ LISOHAKA, xe không có gương chiếu hậu, không có biển kiểm soát, không có yểm cùng đăng lý xe mô tô số A0064B32 mang tên Mạc Đức C1 có BKS: 98H2 - 6700.

+ Trả lại cho bị cáo: 01 thẻ ngân hàng T8 mang tên Đèo Văn D, 01 ví giả da màu đen, 01 CCCD mang tên Đèo Văn D số 012204005057, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen xám cùng số tiền 982.000 đồng nhưng điện thoại và số tiền trên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Xác nhận việc Cơ quan CSĐT – Công an huyện H trả lại cho anh H1 01 kết sắt màu xanh, nhãn hiệu Việt Tiệp, 01 đồng hồ nữ nhãn hiệu ROLEX quai sắt, màu vàng trắng, 02 nhẫn vàng, 03 vòng kiềng vàng, 01 dây chuyền vàng, số tiền 30.490.000 đồng, trả lại cho anh H: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C30S màu đen, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus màu vàng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu xám đen, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max màu vàng gold; Cơ quan CSĐT – Công an huyện P trả lại cho ông Nguyễn Bá T1: 01 chiếc đồng hồ bằng kim loại màu vàng trên mặt có ghi dòng chữ AMPORIO ARMANI cùng số tiền 593.000 đồng; Cơ quan CSĐT – Công an huyện T trả lại cho anh Nguyễn Tiến Đ gồm: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F9 màu tím; 01 chiếc điện thoại Iphone 6 màu trắng; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A5S màu đen; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F9 màu đỏ; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A5S màu đen và 01 chiếc điện thoại Iphone 8 plus màu đỏ là hợp pháp.

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585 Bộ luật dân sự buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Nguyễn Cảnh P số tiền 32.097.000đ, ông Nguyễn Bình N số tiền 65.700.000đ, anh Nguyễn Tiến Đ số tiền 21.700.000đ, anh Nhữ Đình T3 số tiền 600.000đ, anh Nguyễn Đức A số tiền 400.000đ. Tổng 120.497.000đ (một trăm hai mươi triệu bốn trăm chín mươi bảy nghìn đồng).

5. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hành sự sơ thẩm và 6.024.850đ án phí dân sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Bị cáo không tranh luận gì về tội danh, mức hình phạt.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra - Công an huyện H, Điều tra viên - Công an huyện H, Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tổng đạt cho bị cáo đúng thời hạn do pháp luật quy định. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì.

[2]. Về nội dung:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 19/8/2023 đến ngày 19/10/2023, Đào Văn D, sinh năm 2004 ở bản M xã N, huyện P, tỉnh Lai Châu đã 06 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện H, tỉnh Phú Thọ và tỉnh Lai Châu. Cụ thể: Lần thứ nhất: Ngày 19/8/2023, tại cửa hàng sửa chữa, mua bán điện thoại của ông Nguyễn Bình N, sinh năm 1977 ở tổ C, phường Q, thành phố L, D đã trộm cắp của ông N 21 chiếc điện thoại di động trị giá 65.700.000 đồng; Lần thứ 2: Ngày 28/8/2023, tại nhà của ông Nguyễn Cảnh P, sinh năm 1962 trú tại tổ E, phường Đ, thành phố L, D đã trộm cắp của ông P 04 nhẫn vàng trị giá 25.245.000 đồng; Lần thứ 3: Ngày 11/10/2023, tại nhà ông Nguyễn Bá T1, sinh năm 1960, ở thôn T, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu, D đã trộm cắp của ông T1 số tiền 3.293.000 đồng cùng 01 chiếc đồng hồ trị giá 2.500.000 đồng; Lần thứ 4: Ngày 15/10/2023, tại cửa hàng mua bán điện thoại của anh Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1993 ở tổ dân phố A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu, D đã trộm cắp của anh Đ 15 chiếc điện thoại trị giá 33.100.000 đồng; Lần thứ 5 và thứ 6: Đêm 18 rạng sáng ngày 19/10/2023, tại khu H thị trấn H, huyện H, tỉnh Phú Thọ, tại cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại của anh Bùi Quang H, sinh năm 1994, D đã trộm cắp của anh H 05 chiếc điện thoại trị giá 21.000.000 đồng. Tiếp đó, tại quán mua bán sửa chữa máy tính của anh Trần Công H1, sinh năm 1999, D đã trộm cắp của anh H1

03 vòng kiềng vàng, 02 nhẫn vàng, 01 dây chuyền kim loại màu vàng, 01 chiếc kết sắt Việt Tiệp bên trong có 28.800.000 đồng, 01 lợn sứ màu vàng bên trong có 1.690.000 đồng cùng 01 đồng hồ bằng kim loại, mặt đồng hồ có chữ ROLEX, trị giá tài sản mà D trộm cắp của anh H1 là 88.005.000 đồng.

Như vậy, tổng trị giá tài sản Đào Văn D trộm cắp có trị giá là 238.843.000 đồng (Hai trăm ba mươi tám triệu tám trăm bốn mươi ba nghìn đồng).

Do vậy, hành vi của bị cáo Đào Văn D đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

"Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm

...

a, Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng".

[3]. Về tính chất, động cơ, mục đích của hành vi phạm tội:

Bị cáo là người đã trưởng thành, có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ nhận thức được trộm cắp tài sản là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với lỗi cố ý trực tiếp trên nhiều địa bàn khác nhau, vì động cơ, mục đích vụ lợi; điều đó thể hiện sự ngang nhiên, coi thường pháp luật, là hành vi nguy hiểm cho xã hội, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 15 năm tù, thuộc loại tội rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến nếp sống văn minh của xã hội. Vì vậy, cần xử lý nghiêm để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS) đối với từng bị cáo.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần (03 lần) bị Công an phường Q, thành phố L ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 07/8/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, thời hạn 24 tháng về hành vi trộm cắp tài sản (chấp hành xong ngày 30/8/2021).

- Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo đã 06 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, trị giá tài sản mỗi lần trộm cắp đều trên 2.000.000 đồng, bị cáo là lao động tự do, không có công ăn việc làm và đều lấy số tiền mỗi lần trộm cắp được là nguồn thu nhập chính để sinh sống. Do vậy, bị cáo bị áp dụng 02 tình tiết tăng nặng TNHS là phạm tội 02 lần trở lên và phạm tội có tính chất chuyên nghiệp quy định tại điểm b, g khoản 1 Điều 52 BLHS.

- Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ TNHS áp dụng đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Đèo Văn D đã nhiều lần bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, phải vào trường giáo dưỡng 24 tháng. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, tiếp tục nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ở nhiều địa bàn khác nhau. Vì vậy, bảo đảm tính răn đe, để bị cáo cải tạo, tu dưỡng, rèn luyện trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình, xã hội. Cần áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc, xử phạt tù giam với mức từ 9 năm 6 tháng tù đến 10 năm tù như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là hoàn toàn phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét thấy, bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 thẻ ngân hàng T8 mang tên Đèo Văn D, 01 CCCD mang tên Đèo Văn D số 012204005057, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen xám, 01 ví giả da màu đen cùng số tiền 982.000 đồng xác định là tài sản của D, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên, đối với chiếc điện thoại cùng số tiền cần tiếp tục bị tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 xe máy nhãn hiệu DREAM không có biển kiểm soát cùng 01 đăng ký xe mô tô số A0064B32 mang tên Mạc Đức C1 có biển kiểm soát: 98H2-6700. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên Dụng mua của ông Mạc Đức C1 sinh năm 1959 ở thôn Đ, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang vào năm 2022. Khi mua chiếc xe có biển kiểm soát: 98H2- 6700 nhưng sau đó do chiếc biển số bị gãy nên D đã tháo vứt đi. D sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện đi lại và đi trộm cắp tài sản nên cần bị tịch thu bán sung ngân sách nhà nước.

- Đối với các công cụ D sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và các tài sản đã bị hư hỏng, không còn giá trị cần bị tịch thu tiêu hủy, bao gồm: 02 thanh sắt φ 16, mỗi thanh dài 30 cm; 01 cờ lê bằng kim loại; 01 thanh sắt dài 39

cm, đường kính 2 cm, 01 đôi găng tay nilon màu trắng; 01 ổ khóa nhãn hiệu Việt Tiệp màu đen, móc khóa hình chữ U bị cong, biến dạng nhẹ, chốt khóa bên trong bị gãy không rời, theo hướng từ trong ra ngoài, khóa có kích thước 6x5,2x2cm; 02 ổ khóa nhãn hiệu Việt Tiệp, màu vàng, loại khóa chốt ngang, 02 ổ khóa có cùng kích thước 7,2x4,8x1,8cm, mỗi ổ khóa được khóa vào 02 miếng kim loại, cả 04 miếng kim loại khóa với 02 ổ khóa có cùng kích thước 16x4x0,4 cm và được đục lỗ ở hai đầu do các tài sản trên đã bị hư hỏng, không còn giá trị; 01 áo phông dài tay có cổ màu ghi nhạt - mặt trong cổ áo có ghi số 120 bằng mực xanh; 01 thùng giấy carton của hãng O đã được dán kín các mép để niêm phong. Trên 02 (hai) mép thùng dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong đóng hai hình dấu tròn của Công an phường Đ và chữ ký, ghi rõ họ tên của Thân Đức N1, Nguyễn Mạnh T6, Lương Thị T7, Đặng Văn C, 01 túi niêm phong ký hiệu: NS1 mã số NS1.2112013, bên trong có đựng 06 (sáu) hộp điện thoại bằng giấy màu trắng có đánh số thứ tự từ 2.1, 2.2, 2.3, 2.4, 2.5, 2.6 là vật chứng của vụ việc trộm cắp tài sản xảy ra ngày 19/8/2023 tại bản N, phường Q, thành phố L, tỉnh Lai Châu, 01 thùng bìa cát tông, có dán kín các mép để niêm phong. Mặt trước thùng bìa cát tông ghi: “Vật chứng vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 19/8/2023 tại bản N, phường Q, thành phố L, tỉnh Lai Châu” bên trong thùng có 02 ổ khóa V1 - Tiệp.

Ngoài ra, trong các lần đi trộm cắp tài sản, D còn sử dụng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter và chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Super Dream (đều không có BKS). D khai 02 chiếc xe trên là của D nhưng đã bán. Tuy nhiên D không nhớ bán cho ai, ở đâu nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Việc Cơ quan CSĐT – Công an huyện H trả lại cho anh H1 01 kết sắt màu xanh, nhãn hiệu Việt Tiệp, 01 đồng hồ nữ nhãn hiệu ROLEX quai sắt, màu vàng trắng, 02 nhẫn vàng, 03 vòng kiềng vàng, 01 dây chuyền vàng, số tiền 30.490.000 đồng, trả lại cho anh H: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C30S màu đen, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus màu vàng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu xám đen, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max màu vàng gold; Cơ quan CSĐT – Công an huyện P trả lại cho ông Nguyễn Bá T1: 01 chiếc đồng hồ bằng kim loại màu vàng trên mặt có ghi dòng chữ AMPORIO ARMANI cùng số tiền 593.000 đồng; Cơ quan CSĐT – Công an huyện T trả lại cho anh Nguyễn Tiến Đ gồm: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F9 màu tím; 01 chiếc điện thoại Iphone 6 màu trắng; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A5S màu đen; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F9 màu đỏ; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A5S màu đen và 01 chiếc điện thoại Iphone 8 plus màu đỏ là hợp pháp, cần xác nhận.

[7]. Về trách nhiệm dân sự:

Cần buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Cảnh P số tiền 32.097.000 đồng (trong đó 31.997.000 đồng là trị giá tài sản mà D trộm cắp, 100.000 đồng trị giá cửa kính bị vỡ).

Bồi thường cho anh Nguyễn Bình N số tiền là 65.700.000 đồng
Bồi thường cho anh Nguyễn Tiến Đ số tiền 21.700.000 đồng là trị giá của những chiếc điện thoại bị trộm cắp không thu hồi được.

Bồi thường cho những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Nhữ Đình T3 là 600.000 đồng, Nguyễn Đức A là 400.000 đồng là số tiền anh T3, anh A đã mua điện thoại của D mà không biết đây là tài sản do D trộm cắp mà có.

Bị hại là anh Bùi Quang H, Trần Công H1, ông Nguyễn Bá T1 đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu D phải bồi thường khoản tiền nào khác. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Cao Văn T4, anh Vũ Tiến T2 không yêu cầu, đề nghị gì về dân sự đối với D nên không đặt ra xem xét giải quyết là phù hợp.

[8]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9]. Về các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với hành vi đập phá vỡ 01 cửa kính của gia đình ông P, do trị giá thiệt hại về tài sản dưới 2 triệu đồng nên Cơ quan điều tra không xử lý D về hành vi “Huỷ hoại tài sản” theo quy định tại Điều 178 BLHS là đúng quy định của pháp luật.

Đối với anh Nhữ Đình T3, Nguyễn Đức A, Cao Văn T4, Vũ Tiến T2 là những người mua điện thoại của bị cáo D khi mua đều không biết đây là tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[10]. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hoà thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề xuất về hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp với pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b, g khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, Điều 585 Bộ luật Dân sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ban hành ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

- Về hình phạt chính: Xử phạt Đào Văn D 09 (chín) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/10/2023.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 xe máy nhãn hiệu DREAM màu nâu. Lốp máy bên phải có in chữ LONCIN, lốp máy bên trái có in chữ LISOHAKA, xe không có gương chiếu hậu, không có biển kiểm soát, không có yểm cùng đăng lý xe mô tô số A0064B32 mang tên Mạc Đức C1 có BKS: 98H2 - 6700.

- + Tịch thu tiêu hủy:
 - 02 thanh sắt ϕ 16, mỗi thanh dài 30 cm;
 - 01 ổ khóa nhãn hiệu Việt Tiệp màu đen, móc khóa hình chữ U bị cong, biến dạng nhẹ, chốt khóa bên trong bị gãy không rời, theo hướng từ trong ra ngoài, khóa có kích thước 6x5,2x2cm.
 - 02 ổ khóa nhãn hiệu Việt Tiệp, màu vàng, loại khóa chốt ngang, 02 ổ khóa có cùng kích thước 7,2x4,8x1,8cm, mỗi ổ khóa được khóa vào 02 miếng kim loại, cả 04 miếng kim loại khóa với 02 ổ khóa có cùng kích thước 16x4x0,4 cm và được đục lỗ ở hai đầu.
 - 01 đôi găng tay nilon màu trắng.
 - 01 áo phông dài tay có cổ màu ghi nhạt - mặt trong cổ áo có ghi số 120 bằng mực xanh.
 - 01 thùng giấy carton của hãng O đã được dán kín các mép để niêm phong. Trên 02 (hai) mép thùng dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong đóng hai hình dấu tròn của Công an phường Đ và chữ ký, ghi rõ họ tên của Thân Đức N1, Nguyễn Mạnh T6, Lương Thị T7, Đặng Văn C.
 - 01 túi niêm phong ký hiệu: NS1 mã số NS1.2112013, bên trong có đựng 06 (sáu) hộp điện thoại bằng giấy màu trắng có đánh số thứ tự từ 2.1, 2.2, 2.3, 2.4, 2.5, 2.6 là vật chứng của vụ việc trộm cắp tài sản xảy ra ngày 19/8/2023 tại bản N, phường Q, thành phố L, tỉnh Lai Châu.
 - 01 thùng bìa cát tông, có dán kín các mép để niêm phong. Mặt trước thùng bìa cát tông ghi: “Vật chứng vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 19/8/2023 tại bản N, phường Q, thành phố L, tỉnh Lai Châu”. Bên trong thùng có 02 ổ khóa V;
 - + Trả lại cho bị cáo 01 thẻ ngân hàng T8 mang tên Đèo Văn D, 01 CCCD mang tên Đèo Văn D số 012204005057; 01 ví giả da màu đen; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen xám và 982.000 đồng là tài sản của D, nhưng tạm giữ chiếc điện thoại cùng số tiền để bảo đảm thi hành án.
- (Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 25/6/2024)
- + Xác nhận việc Cơ quan CSĐT – Công an huyện H trả lại cho anh H1 01 két sắt màu xanh, nhãn hiệu Việt Tiệp, 01 đồng hồ nữ nhãn hiệu ROLEX quai sắt, màu vàng trắng, 02 nhẫn vàng, 03 vòng kiềng vàng, 01 dây chuyền vàng, số tiền 30.490.000 đồng, trả lại cho anh H: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C30S màu đen, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus màu vàng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu xám đen, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max màu vàng gold; Cơ quan CSĐT – Công an huyện P trả lại cho ông Nguyễn Bá T1: 01 chiếc đồng hồ bằng kim loại màu vàng trên mặt có ghi dòng chữ AMPORIO ARMANI cùng số tiền 593.000 đồng; Cơ quan CSĐT – Công an huyện T trả lại cho anh Nguyễn Tiến Đ gồm: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F9 màu tím; 01 chiếc điện thoại Iphone 6 màu trắng; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A5S màu đen; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F9 màu đỏ; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A5S màu đen và 01 chiếc điện thoại Iphone 8 plus màu đỏ là hợp pháp.

[4]. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Cảnh P số tiền 32.097.000 đồng. Bồi thường cho anh Nguyễn Bình N số tiền 65.700.000 đồng. Bồi thường cho anh Nguyễn Tiến Đ số tiền 21.700.000 đồng.

Bồi thường cho những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Nhữ Đình T3 số tiền 600.000 đồng, Nguyễn Đức A số tiền 400.000 đồng.

Bị hại là anh Bùi Quang H, Trần Công H1, ông Nguyễn Bá T1 đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu D phải bồi thường khoản tiền nào khác. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Cao Văn T4, anh Vũ Tiến T2 không yêu cầu, đề nghị gì về dân sự đối với D nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Đào Văn D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 6.024.850đ (sáu triệu không trăm hai tư nghìn tám trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Hạ Hòa;
- Cơ quan THAHS -CA huyện Hạ Hòa;
 - Cơ quan CSĐT - Công an huyện Hạ Hòa;
 - Trại tạm giam công an tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư Pháp tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THA huyện Hạ Hòa;
- Bị cáo; Bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu AV, HS.

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Đình Yên